

Số: 06/2018/QĐST- DS

G, ngày 22 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2018/TLST- KDTM ngày 02 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Hồng T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: GP, B, G, Bắc Ninh.

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và phát triển công trình viễn thông Trường Sơn.

Địa chỉ trụ sở công ty: BN, Th, G, Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Danh Đ, sinh năm 1974. Chức vụ: Giám đốc công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và phát triển công trình viễn thông Trường Sơn có nghĩa vụ trả ông Phan Hồng T 950.000.000đ (Chín trăm năm mươi triệu đồng tiền gốc vay) và 161.500.000đ (Một trăm sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi còn nợ của số tiền gốc vay nêu trên, tổng cộng là 1.111.500.000đ (Một tỷ một trăm mười một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền gốc vay và tiền lãi còn nợ theo hợp đồng vay tiền giữa hai bên lập ngày 19/8/2016 tại Văn phòng công chứng Minh Phương- Số công chứng 2444/2016/HĐVT; quyển số 06/TP/CC- SCC/HĐGD.

Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và phát triển công trình viễn thông Trường Sơn phải chịu 22.672.500đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Phan Hồng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.672.500đ theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001224 ngày 02/02/2018; số AA/2015/0001227 ngày 05/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS;
- Chi cục T.H.A;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
Đã ký
Nguyễn Văn Phong